

Số: 0557 /26/CV-VDN

Về việc thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố sản phẩm số TCCS 31/VDN/2024 và sửa đổi nhãn sản phẩm

Đồng Nai, ngày 02 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đồng Nai

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Sở Y tế thành phố Đồng Nai đã hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty chúng tôi sản xuất và kinh doanh thực phẩm tại Đồng Nai trong suốt thời gian qua.

Sản phẩm “Bánh tôm mực nang mặt trắng Đài Loan” của Công ty Cổ phần Hữu hạn Vedan Việt Nam đã thực hiện tự công bố số TCCS 31/VDN/2024 và được đăng tải trên trang thông tin điện tử dongnai.vfa.gov.vn ngày 19 tháng 04 năm 2024.

Trong Hồ sơ tự công bố nói trên, Công ty chúng tôi có kèm theo nhãn hàng hóa có khối lượng tịnh hộp 360 g, gói 360 g.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, nay Công ty chúng tôi xin thông báo sửa đổi hồ sơ tự công bố và nhãn hàng hóa của sản phẩm nêu trên, nội dung sửa đổi như sau:

Stt	Hạng mục	Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
1	Số hiệu tiêu chuẩn cơ sở	TCCS 31/VDN/2024	TCCS 31:2024/VDN
2	Tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam
3	Cơ sở sản xuất sản phẩm	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỰC PHẨM VIỆT Đường số 07, Khu Công Nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VIỆT Đường số 7, Khu Công Nghiệp Đông Xuyên, Phường Rạch Dừa, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
4	Thành phần (bổ sung)	Surimi cá đồng, tinh bột sắn, mực nang (18%), tôm thẻ (16%), hành tím, chất tạo ngọt tự nhiên (420(i)), hạt nêm, hương liệu	Surimi cá đồng, tinh bột sắn, mực nang (18%), tôm thẻ (16%), hành tím, chất tạo ngọt tự nhiên (INS 420(i)), hạt nêm, hương

	thêm chữ INS)	tôm tự nhiên, nước mắm, tiêu, bánh tráng bò bía đậu xanh, Coloren (D-xylose, chất chống oxy hóa (316))	liệu tôm tự nhiên, nước mắm, tiêu, bánh tráng bò bía đậu xanh, Coloren (D-xylose, chất chống oxy hóa (INS 316))																																													
5	Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	<table><tr><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức công bố</th></tr><tr><td>Năng lượng</td><td>kcal/100g</td><td>≥ 144</td></tr><tr><td>Hàm lượng Carbohydrat</td><td>g/100g</td><td>≥ 15,6</td></tr><tr><td>Hàm lượng chất đạm</td><td>g/100g</td><td>≥ 8,05</td></tr><tr><td>Hàm lượng chất béo</td><td>g/100g</td><td>≤ 9,04</td></tr><tr><td>Hàm lượng chất béo bão hòa</td><td>g/100g</td><td>≤ 3,08</td></tr><tr><td>Natri</td><td>mg/100g</td><td>≤ 864</td></tr></table>	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố	Năng lượng	kcal/100g	≥ 144	Hàm lượng Carbohydrat	g/100g	≥ 15,6	Hàm lượng chất đạm	g/100g	≥ 8,05	Hàm lượng chất béo	g/100g	≤ 9,04	Hàm lượng chất béo bão hòa	g/100g	≤ 3,08	Natri	mg/100g	≤ 864	<table><tr><th>Tên chỉ tiêu</th><th>Đơn vị</th><th>Mức công bố</th></tr><tr><td>Năng lượng</td><td>kcal/100g</td><td>136 - 227</td></tr><tr><td>Hàm lượng Carbohydrat (không bao gồm chất xơ)</td><td>g/100g</td><td>15,2 – 25,3</td></tr><tr><td>Hàm lượng chất đạm</td><td>g/100g</td><td>5,88 – 9,81</td></tr><tr><td>Hàm lượng chất béo</td><td>g/100g</td><td>5,79 – 9,65</td></tr><tr><td>Hàm lượng chất béo bão hòa</td><td>g/100g</td><td>2,40 – 4,00</td></tr><tr><td>Natri</td><td>mg/100g</td><td>367 - 652</td></tr></table>	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố	Năng lượng	kcal/100g	136 - 227	Hàm lượng Carbohydrat (không bao gồm chất xơ)	g/100g	15,2 – 25,3	Hàm lượng chất đạm	g/100g	5,88 – 9,81	Hàm lượng chất béo	g/100g	5,79 – 9,65	Hàm lượng chất béo bão hòa	g/100g	2,40 – 4,00	Natri	mg/100g	367 - 652			
Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố																																														
Năng lượng	kcal/100g	≥ 144																																														
Hàm lượng Carbohydrat	g/100g	≥ 15,6																																														
Hàm lượng chất đạm	g/100g	≥ 8,05																																														
Hàm lượng chất béo	g/100g	≤ 9,04																																														
Hàm lượng chất béo bão hòa	g/100g	≤ 3,08																																														
Natri	mg/100g	≤ 864																																														
Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức công bố																																														
Năng lượng	kcal/100g	136 - 227																																														
Hàm lượng Carbohydrat (không bao gồm chất xơ)	g/100g	15,2 – 25,3																																														
Hàm lượng chất đạm	g/100g	5,88 – 9,81																																														
Hàm lượng chất béo	g/100g	5,79 – 9,65																																														
Hàm lượng chất béo bão hòa	g/100g	2,40 – 4,00																																														
Natri	mg/100g	367 - 652																																														
6	Hướng dẫn bảo quản	Bảo quản ở nhiệt độ -18°C hoặc ngăn đông tủ lạnh	Bảo quản ở nhiệt độ ≤ -18°C hoặc ngăn đông tủ lạnh																																													
7	Nội dung ghi nhãn	Nội dung ghi nhãn phù hợp Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính Phủ về ghi nhãn hàng hóa và Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.	Nội dung ghi nhãn phù hợp với: - Nghị định 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.																																													
8	Nhãn sản phẩm	<table><tr><th colspan="3">Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (có trong 100 g sản phẩm)</th></tr><tr><td>Năng lượng</td><td>≥</td><td>144 Kcal</td></tr><tr><td>Chất đạm</td><td>≥</td><td>8,05 g</td></tr><tr><td>Carbohydrat</td><td>≥</td><td>15,6 g</td></tr><tr><td>Chất béo</td><td>≤</td><td>9,04 g</td></tr><tr><td>Chất béo bão hòa</td><td>≤</td><td>3,08 g</td></tr><tr><td>Natri</td><td>≤</td><td>864 mg</td></tr></table>	Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (có trong 100 g sản phẩm)			Năng lượng	≥	144 Kcal	Chất đạm	≥	8,05 g	Carbohydrat	≥	15,6 g	Chất béo	≤	9,04 g	Chất béo bão hòa	≤	3,08 g	Natri	≤	864 mg	<table><tr><th colspan="3">Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (có trong 100 g sản phẩm)</th></tr><tr><th>Thành phần dinh dưỡng</th><th>Giá trị dinh dưỡng trung bình</th><th>Mức dung sai cho phép</th></tr><tr><td>Năng lượng</td><td>182 kcal</td><td>± 25%</td></tr><tr><td>Chất đạm</td><td>7,85 g</td><td>± 25%</td></tr><tr><td>Carbohydrat</td><td>20,3 g</td><td>± 25%</td></tr><tr><td>Chất béo</td><td>7,72 g</td><td>± 25%</td></tr><tr><td>Chất béo bão hòa</td><td>3,20 g</td><td>± 25%</td></tr><tr><td>Natri</td><td>510 mg</td><td>± 28%</td></tr></table>	Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (có trong 100 g sản phẩm)			Thành phần dinh dưỡng	Giá trị dinh dưỡng trung bình	Mức dung sai cho phép	Năng lượng	182 kcal	± 25%	Chất đạm	7,85 g	± 25%	Carbohydrat	20,3 g	± 25%	Chất béo	7,72 g	± 25%	Chất béo bão hòa	3,20 g	± 25%	Natri	510 mg	± 28%
Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (có trong 100 g sản phẩm)																																																
Năng lượng	≥	144 Kcal																																														
Chất đạm	≥	8,05 g																																														
Carbohydrat	≥	15,6 g																																														
Chất béo	≤	9,04 g																																														
Chất béo bão hòa	≤	3,08 g																																														
Natri	≤	864 mg																																														
Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (có trong 100 g sản phẩm)																																																
Thành phần dinh dưỡng	Giá trị dinh dưỡng trung bình	Mức dung sai cho phép																																														
Năng lượng	182 kcal	± 25%																																														
Chất đạm	7,85 g	± 25%																																														
Carbohydrat	20,3 g	± 25%																																														
Chất béo	7,72 g	± 25%																																														
Chất béo bão hòa	3,20 g	± 25%																																														
Natri	510 mg	± 28%																																														

Nhãn sau sửa đổi như phụ kiện đính kèm.

Thời gian áp dụng: Kể từ khi sử dụng hết lượng nhãn cũ tồn kho.

Chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ, thực hiện tốt việc quản lý sản phẩm, nhãn sản phẩm nêu trên khi lưu thông trên thị trường.

Cuối cùng, Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VPTGD, Phòng ĐBCL



TỔNG GIÁM ĐỐC

Ni Chih Hao





Bánh Tôm Mực Nang Mặt Trắng Đài Loan



Trữ đông $\leq -18^{\circ}\text{C}$



Chiên

Khối lượng tịnh

360 g

Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

Thành phần

Surimi cá đông, tinh bột sắn, mực nang (18%), tôm thẻ (16%), hành tím, chất tạo ngọt tự nhiên (INS 420(i)), hạt nêm, hương liệu tôm tự nhiên, nước mắm, tiêu, bánh trắng bò bía đậu xanh, Coloren (D-xylose, chất chống oxy hóa (INS 316)).

Hướng dẫn sử dụng

- Đổ dầu vào nồi, lượng dầu phải đủ ngập bánh
- Đun sôi dầu đến nhiệt độ 170°C
- Cho bánh (không rửa đông) vào chiên trong 4 phút
- Trong quá trình chiên có thể điều chỉnh nhiệt độ để đạt màu sắc mong muốn. Bánh chín vỏ ngoài vàng đều, giòn.

Hướng dẫn bảo quản

Bảo quản ở nhiệt độ $\leq -18^{\circ}\text{C}$ hoặc ngăn đông tủ lạnh.

Thông tin cảnh báo

- Không sử dụng sản phẩm nếu hết hạn sử dụng.
- Sản phẩm có chứa cá đông, mực, tôm.
- Không sử dụng sản phẩm nếu dị ứng với bất kì thành phần có trong sản phẩm.

TCCS 31:2024/VDN

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất



Để biết thêm
thông tin sản phẩm
**SCAN
NGAY!**



WEBSITE



FACEBOOK



8 935102 421823



Ăn bánh mặt trắng
không cần lên mặt trắng
Hương vị Đài Loan

Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng (có trong 100 g sản phẩm)

Thành phần dinh dưỡng	Giá trị dinh dưỡng trung bình	Mức dung sai cho phép
Năng lượng	182 kcal	$\pm 25\%$
Chất đạm	7,85 g	$\pm 25\%$
Carbohydrat	20,3 g	$\pm 25\%$
Chất béo	7,72 g	$\pm 25\%$
Chất béo bão hòa	3,20 g	$\pm 25\%$
Natri	510 mg	$\pm 28\%$

Sản phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái,
Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.

Website: www.vedan.com.vn / Free Hotline: 1800 599 902

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VIỆT

Địa chỉ: Đường số 7, Khu Công Nghiệp Đồng Xuyên,
Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.



Bánh Tôm Mực Nang
Mặt Trăng Đài Loan



Bánh Tôm Mực Nang
Mặt Trăng Đài Loan



Trữ đông
≤ -18°C



Khối lượng tịnh
360 g

Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

Ăn bánh mặt trăng
không cần lên mặt trăng



Bánh Tôm Mực Nang
Mặt Trăng Đài Loan

Bánh Tôm Mực Nang
Mặt Trăng Đài Loan

Thành phần

Surimi cá đông, tinh bột sắn, mực nang (18%), tôm thẻ (16%), hành tím, chất tạo ngọt tự nhiên (INS 420(ii)), hạt nêm, hương liệu tôm tự nhiên, nước mắm, tiêu, bánh trắng bột bia đậu xanh, Coloren (D-xylose, chất chống oxy hóa (INS 316)).

Hướng dẫn sử dụng

- Đổ dầu vào nồi, lượng dầu phải đủ ngập bánh
- Đun sôi dầu đến nhiệt độ 170°C
- Cho bánh (không rửa đông) vào chiên trong 4 phút
- Trong quá trình chiên có thể điều chỉnh nhiệt độ để đạt màu sắc mong muốn. Bánh chín vỏ ngoài vàng đều, giòn.

Hướng dẫn bảo quản

Bảo quản ở nhiệt độ ≤ -18°C hoặc ngăn đông tủ lạnh.

Thông tin cảnh báo

- Không sử dụng sản phẩm nếu hết hạn sử dụng.
- Sản phẩm có chứa cá đông, mực, tôm.
- Không sử dụng sản phẩm nếu di ứng với bất kì thành phần có trong sản phẩm.

TCCS 31:2024/VDN

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất



Thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng
(có trong 100 g sản phẩm)

Thành phần dinh dưỡng	Giá trị dinh dưỡng trung bình	Mức dung sai cho phép
Năng lượng	182 kcal	± 25%
Chất đạm	7,85 g	± 25%
Carbohydrat	20,3 g	± 25%
Chất béo	7,72 g	± 25%
Chất béo bão hòa	3,20 g	± 25%
Natri	510 mg	± 28%

Sản phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Quốc lộ 51, Ấp 1A, Xã Phước Thái, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.

Website: www.vedan.com.vn | Free Hotline: 1800 599 902

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VIỆT

Địa chỉ: Đường số 7, Khu Công Nghiệp Đồng Xuyên, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

